

Bản án số: 282/2023/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 11 - 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoài Phong

Ông Phạm Việt Hưng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 488/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 319/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Âu Kim L, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp M Đ, xã Đ T, huyện C N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Đoàn Văn H, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp C K, xã Q Ph, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn chị Âu Kim L trình bày:

Về hôn nhân: Chị L và anh H chung sống với nhau vào năm 2004, đến năm 2007 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ T, huyện C N, hôn nhân tự nguyện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H có quan hệ tình cảm bên ngoài. Chị L xác định không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu xin ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 người con chung tên Đoàn Hải Đ, sinh năm 2004 và Đoàn Đăng K, sinh năm 2020 hiện đang sống với chị L, khi ly hôn đối với cháu Hải Đ đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, đối với cháu Đăng K khi ly hôn chị L xin nuôi con, việc cấp dưỡng không đặt ra.

Về tài sản chung và nợ: Chị L xác định không có nên không yêu cầu Tòa

án giải quyết.

Đối với bị đơn Đoàn Văn H: Quá trình Tòa án triệu tập anh H vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Âu Kim L có đơn xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm và anh Đoàn Văn H đã được Tòa án tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng anh H vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị L thấy rằng, về nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh, chị bất đồng quan điểm sống, không hoà hợp, anh Hải có quan hệ tình cảm bên ngoài. Tại đơn khởi kiện chị Liễu xác định không còn tình cảm với anh Hải, vợ chồng không thể chung sống được với nhau. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Liễu, cho chị Âu Kim L được ly hôn với anh Đoàn Văn H.

[3] Về con chung: Đối với cháu Đoàn Hải Đ đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với cháu Đoàn Đăng K, sinh năm 2020 từ ngày anh, chị ly thân đến nay cháu Khoa do chị L nuôi dưỡng vẫn đảm bảo phát triển về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, cần giao cháu Đăng K cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Việc cấp dưỡng nuôi con chị L không đặt ra nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ: Chị L xác định không có, anh H không có ý kiến phản đối gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị L phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Âu Kim Liễu. Cho chị Âu Kim L được ly hôn với anh Đoàn Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Đoàn Đăng Ka, sinh năm 2020 cho chị Âu Kim L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Anh Đoàn Văn H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Âu Kim L phải chịu 300.000 đồng. Chị L đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0000604 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D, được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Âu Kim L và anh Đoàn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ D;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ D;
- UBND xã Đ T, huyện C N;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Ngọc Yến

